

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06/12/2024

“V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Gia Khải

2. Bà Phạm Thị Loan

*** Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên
tòa:** Bà Vũ Quỳnh Lam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 193/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2024, về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 66/2024/QĐST-HNGĐ ngày ngày 15 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị D, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1992

HKTT: Thôn S, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 25, phân trại số A, Trại giam S – Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

(Chị D, anh L có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**1. Tại đơn xin ly hôn ngày 21/8/2024 và Bản tự khai ngày 14/10/2024
chị Lê Thị D nguyên đơn trình bày:**

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị và anh Nguyễn Đình L kết hôn ngày 04/5/2022 do tự nguyện có đăng ký tại UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L chơi bời, nghiện ma túy, không quan tâm

đến gia đình. Hiện anh L đang chấp hành án tại Trại giam S – Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2022. Nay chị xác tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

* *Về con chung*: Chị và anh L có 01 con chung là Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 12/10/2022, hiện con đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

* *Về tài sản và nợ*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 22/10/2024, anh Nguyễn Đình L bị đơn có ý kiến: Hiện anh đang thi hành án tại Trại giam S – Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An, anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, về việc chị D xin ly hôn anh, quan điểm của anh như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị Lê Thị D có đăng ký kết hôn vào năm 2022 do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Q. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11/2022 anh bị bắt nên tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị D xin ly hôn, anh đồng ý.

* *Về con chung*: Anh và chị D có 01 con chung là Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 12/10/2022, hiện con đang ở với chị D. Do hiện nay anh đang chấp hành án không thể trực tiếp nuôi con, sau khi chấp hành án xong anh sẽ đề nghị thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

* *Về tài sản và nợ*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đối với bị đơn Tòa án đã gửi đầy đủ các tài liệu tố tụng cho anh Nguyễn Đình L, hiện anh L đang chấp hành án tại Trại giam S – Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An và anh L đã có bản tự khai nên việc anh L không có mặt làm việc tại Tòa án không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX xử cho chị Lê Thị D được ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

+ Về con chung: Chị D và anh L có 01 con chung là Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 12/10/2022, hiện con chung đang ở với chị D. Hiện anh L đang chấp hành án không trực tiếp nuôi con chung được và con chung dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị HĐXX giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị D không yêu cầu anh L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản và nợ: Chị D, anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại lời khai, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Anh Nguyễn Đình L bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Q giải quyết là đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa ngày 15/11/2024, anh Nguyễn Đình L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự hoãn phiên tòa lần thứ nhất.

- Tại phiên tòa ngày 06/12/2024, chị Lê Thị D và anh Nguyễn Đình L đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị D và anh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh L kết hôn ngày 04/5/2022 do tự nguyện có đăng ký tại UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L chơi bời, bị bắt và hiện đang chấp hành án tại Trại giam S – Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An từ đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2022.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã phân tích, khuyên bảo để chị D cho anh L cơ hội chờ đến khi anh L chấp hành xong án vợ chồng giải quyết ly hôn, tuy nhiên chị D vẫn cương quyết xin ly hôn, anh L cũng đồng ý. Vì vậy, HĐXX xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D, anh L đã trầm trọng và không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị D xin ly hôn, anh L đồng ý nên cần xét xử cho chị D được ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị D và anh L có 01 con chung là Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 12/10/2022, hiện con chung đang ở với chị D. Ly hôn, chị D có nguyện vọng trực tiếp được nuôi dưỡng con chung, xét thấy nguyện vọng của chị D là chính đáng, bởi lẽ: Hiện anh L đang chấp hành án không trực tiếp nuôi con chung và con chung dưới 36 tháng tuổi nên giao con chung cho chị D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với thực tế và quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận việc chị D không yêu cầu anh L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản và nợ: Chị D và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị D được ly hôn anh Nguyễn Đình L.

2. Về con chung: Xử giao chị Lê Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Đình Anh T, sinh ngày 12/10/2022 và chấp nhận việc chị D không yêu cầu anh L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ: Chị D và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị D đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004871 ngày 14/10/2024 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Chị D và anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Các đương sự;
- UBND xã An Cầu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thành

